



PHỤ LỤC I

Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 phường Châu Đốc
(Kèm theo Kế hoạch số 778 /KH-UBND ngày 29 /01/2026 của Ủy ban nhân dân phường Châu Đốc)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện năm 2026
I	CHỈ TIÊU KINH TẾ		
1	Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	%	5
	Trong đó: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Triệu đồng	188.232
2	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	%	14 trở lên
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	tỷ đồng	389,511
4	Cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, doanh nghiệp đăng ký mới	Cơ sở	600
5	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công	%	100
6	Khối lượng giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn theo tiến độ:	%	100
II	CHỈ TIÊU XÃ HỘI		
7	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/ người/năm	105
8	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	%	0,83
9	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia	%	92,3
10	Tỷ lệ huy động học sinh đi học theo độ tuổi hàng năm:		
	+ Mẫu giáo 5 tuổi: 100%.	%	100
	+ Tiểu học: 99,98%.	%	99,98
	+ Trung học cơ sở: 98,65%.	%	98,65

	+ Trung học phổ thông: 80%.	%	80
11	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	95
12	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	19,35
13	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có việc làm	%	79
14	Phấn đấu năm 2026 đạt tiêu chí “Phường không ma túy”: 66,67% (24/36 xóm).		
III	CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG		
15	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch	%	100
16	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	100
IV	CHỈ TIÊU VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH		
17	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	≥90
18	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100
19	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính hàng năm	%	100
20	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn và trước hạn	%	100
21	Tỷ lệ cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính	%	Tối thiểu 30%
22	Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền	%	Từ 95% trở lên

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CHÂU ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHỤ LỤC II

Kịch bản chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 phường Châu Đốc
(Kế hoạch số 778/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND phường Châu Đốc)

I	CHỈ TIÊU KINH TẾ	ĐVT	Mục tiêu quý I	Mục tiêu 6 tháng	Mục tiêu 9 tháng	Mục tiêu cả năm
1	Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	%	2%	3%	4%	5%
2	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	%	12,51	13,55	13,79	14,41
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	tỷ đồng	97	196	290	389,511
4	Cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, doanh nghiệp đăng ký mới	Cơ sở	130	310	480	600
5	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công	%	0	30%	80%	100%
6	Khối lượng giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn theo tiến độ:	%	80% (4/5 hộ)	100% (5/5 hộ)	100%	100%
II	CHỈ TIÊU XÃ HỘI					
7	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/ người/năm	-	-	-	105
8	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm trong năm	%	-	-	-	0
9	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia	%	-	-	-	92,3
10	Tỷ lệ huy động học sinh đi học theo độ tuổi hàng năm:		-	-	-	
	+ Mẫu giáo 5 tuổi: 100%.	%	-	-	-	100

	+ Tiểu học: 99,98%.	%	-	-	-	99,98
	+ Trung học cơ sở: 98,65%.	%	-	-	-	98,65
	+ Trung học phổ thông: 80%.	%	-	-	-	80
11	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	92	93	94	95
12	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	17,5	18,2	18,9	19,35
13	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có việc làm	%	79	79	79	79
14	Phần đầu năm 2026 đạt tiêu chí “Phường không ma túy”: 66,67% (24/36 xóm).	Khóm	6/36	12/36	18/36	24/36
III	CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG					
15	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch	%	100	100	100	100
16	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	100	100	100	100
IV	CHỈ TIÊU VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
17	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	≥90	≥90	≥90	≥90
18	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	100	100	100
19	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính hàng năm	%	100	100	100	100
20	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn và trước hạn	%	100	100	100	100
21	Tỷ lệ cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính	%	Tối thiểu 30	Tối thiểu 30	Tối thiểu 30	Tối thiểu 30
22	Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền	%	≥95	≥95	≥95	≥95

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CHÂU ĐỐC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



PHỤ LỤC III

Nội dung, nhiệm vụ chi tiết năm 2026

(Kế hoạch số 778/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND phường Châu Đốc)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Tiến độ thực hiện (lũy kế)/thời gian hoàn thành				Giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV			
1	Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Đạt 2%	Đạt 3%	Đạt 4%	Đạt 5%	- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý thu, chi ngân sách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành ngân sách, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. - Rà soát, huy động đủ nguồn lực để thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. - Điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, đảm bảo hoàn thành dự toán Hội đồng nhân dân phường giao.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn phân đấu đạt 14,41%.	Đạt 12,51 %	Đạt 13,55 %	Đạt 13,79 %	Đạt 14,41 %	- Tập trung đẩy mạnh hoạt động xây dựng, chỉnh trang đô thị; khuyến khích đầu tư xây dựng nhà ở, cơ sở kinh doanh dịch vụ, du lịch và cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị. Duy trì và phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp, sản xuất nhỏ phù hợp với điều kiện đô thị, ưu tiên ngành nghề sạch, ít gây ô nhiễm, gắn với nhu cầu xây dựng và dịch vụ. Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư hạ tầng, chỉnh trang đô thị; đồng thời chú trọng đào	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

						tạo lao động, bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, góp phần nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng và cải thiện diện mạo đô thị trên địa bàn phường. Đẩy mạnh thu hút đầu tư xã hội hóa vào hạ tầng thương mại – dịch vụ; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh cải tạo cơ sở vật chất, ứng dụng chuyển đổi số, phấn đấu trên 70% cơ sở kinh doanh áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá du lịch, xây dựng từ 3–5 sản phẩm, dịch vụ đặc trưng mới của Châu Đốc; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý thị trường, bảo đảm môi trường kinh doanh ổn định, góp phần thúc đẩy tăng trưởng bền vững lĩnh vực thương mại – dịch vụ trên địa bàn.		
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 389,511 tỷ đồng.	Đạt 97 tỷ đồng	Đạt 196 tỷ đồng	Đạt 290 tỷ đồng	Đạt 389,511 tỷ đồng	- Tập trung triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2026; quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án quan trọng, trọng điểm. - Đẩy nhanh tiến độ thẩm định, trình phê duyệt dự án đầu tư. - Đẩy mạnh công tác mời gọi đầu tư; tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực; xây dựng môi trường đầu tư thật sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

4	Cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, doanh nghiệp đăng ký mới	Đạt 130	Đạt 310	Đạt 480	Đạt 600	- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hộ buôn bán tự do đăng ký kinh doanh chính thức, làm rõ lợi ích về pháp lý, vay vốn, mở rộng thị trường. - Cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ đăng ký kinh doanh nhanh gọn, đúng quy định; bố trí cán bộ hướng dẫn trực tiếp, nhất là với hộ kinh doanh nhỏ lẻ. - Khuyến khích khởi nghiệp, phát triển hộ kinh doanh lên doanh nghiệp, hỗ trợ tiếp cận vốn, mặt bằng, đào tạo quản lý. - Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, ổn định, gắn với các ngành lợi thế của địa phương như thương mại, dịch vụ, du lịch, tiểu thủ công nghiệp, từ đó thúc đẩy người dân mạnh dạn đăng ký mới và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
5	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công	0	30%	80%	100%	- Tập trung nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư; rà soát, hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý, bảo đảm chỉ bố trí vốn cho các dự án đủ điều kiện triển khai. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành; phân công cụ thể từng đồng chí lãnh đạo, bộ phận chuyên môn theo dõi tiến độ từng dự án; tổ chức họp định kỳ để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. - Tăng cường kiểm tra hiện trường, quản lý chặt chẽ nhà thầu, bảo đảm chất lượng, tiến độ thi công; thực hiện nghiệm thu, thanh toán kịp thời khối lượng hoàn thành. Chủ động rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn theo hướng linh hoạt, điều chuyển vốn từ các dự án giải ngân chậm sang các dự án có khả năng giải ngân tốt,		

						phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2026		
6	Khối lượng giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn theo tiến độ	80% (4/5 hộ)	100% (5/5 hộ)	100%	100%	Tăng cường sự vào cuộc trực tiếp của người đứng đầu; phân công cụ thể cán bộ, công chức và các khóm phụ trách từng dự án, từng hộ dân; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận, chấp hành chủ trương thu hồi đất. Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong xác định nguồn gốc đất, áp giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đúng quy định; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Phần đầu bàn giao mặt bằng “sạch” theo đúng tiến độ, bảo đảm khối lượng giải phóng mặt bằng đáp ứng yêu cầu triển khai các dự án.		
7	Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đạt 103,02 triệu đồng/người/năm.				Đạt 105 triệu đồng	- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, mở rộng sản xuất, kinh doanh, đa dạng hóa thị trường, xây dựng và phát triển thương hiệu, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thúc đẩy mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ, - khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực. Nhân rộng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả, giữ ổn định sản lượng lúa, nâng cao chất lượng và giá trị thông qua gia tăng diện tích gieo trồng giống chất lượng cao từng vụ. - Tập trung phát triển mạnh thương mại	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

						– dịch vụ – du lịch gắn với lợi thế biên giới và du lịch tâm linh; tạo thêm việc làm có thu nhập ổn định, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo nghề; khuyến khích hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ mở rộng sản xuất, kinh doanh; đồng thời thu hút đầu tư, chuyển dịch cơ cấu lao động sang các ngành có giá trị gia tăng cao, qua đó nâng mặt bằng thu nhập của người dân trên địa bàn.		
8	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm trong năm				Đạt 0%	- Tăng cường các chính sách an sinh xã hội, chính sách giảm nghèo đa chiều bền vững, chính sách cho người có công, gia đình chính sách theo hướng toàn diện, bao trùm theo quan điểm chỉ đạo “không để ai bị bỏ lại phía sau”. - Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, nhân rộng các mô hình giảm nghèo đa chiều, lấy hộ nghèo làm trung tâm, kết hợp hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, tín dụng chính sách, mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giáo dục, bảo hiểm, bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận các dịch vụ cơ bản.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
9	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia.				Duy trì 92,3%	- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Chương trình mục tiêu quốc gia nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 – 2035.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, các trường học trên địa bàn
10	Tỷ lệ huy động học sinh đi học theo độ tuổi hàng năm:							

	+ Mẫu giáo 5 tuổi: 100%.				100%	Rà soát, quản lý chặt trẻ trong độ tuổi đến trường, phối hợp giữa nhà trường – gia đình – khu dân cư; đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh về vai trò của giáo dục; hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn (miễn giảm học phí, sách vở, học bổng); cải thiện điều kiện dạy và học, môi trường học tập an toàn, thân thiện, từ đó hạn chế bỏ học và bảo đảm huy động học sinh ra lớp đúng độ tuổi.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, các trường học trên địa bàn
	+ Tiểu học: 99,98%.				99,98%			
	+ Trung học cơ sở: 98,65%.				98,65%			
	+ Trung học phổ thông: 80%.				80%			
11	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	92	93	94	95	Cần đẩy mạnh tuyên truyền về quyền lợi, tính nhân văn và lợi ích lâu dài của BHYT; rà soát, cập nhật chính xác các nhóm chưa tham gia để vận động theo từng hộ, từng đối tượng; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ mức đóng cho hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế; đồng thời nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ban đầu tại cơ sở y tế, tạo niềm tin cho người dân, từ đó khuyến khích tham gia BHYT bền vững.	BHXXH cơ sở Châu Đốc	Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan
12	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	17,5	18,2	18,9	19,35	Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH (bắt buộc và tự nguyện) để người lao động hiểu rõ quyền lợi lâu dài; rà soát, quản lý lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ kinh doanh cá thể để vận động tham gia đúng quy định; khuyến khích lao động tự do tham gia BHXH tự nguyện thông qua hỗ trợ mức đóng; đồng thời tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật BHXH, qua đó mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội	BHXXH cơ sở Châu Đốc	Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị có liên quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; các nhóm

						trên địa bàn.		và đoàn thể trên địa bàn.
13	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có việc làm				79	Điều tra, rà soát nhu cầu học nghề của người lao động; phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kỹ năng ngắn hạn gắn với nhu cầu thị trường lao động; khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo tại chỗ, kèm cặp nghề; hỗ trợ chi phí học nghề cho lao động nông thôn, lao động tự do, đối tượng yếu thế; đồng thời về vai trò của đào tạo nghề nhằm từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở đào tạo nghề; doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; các khóm và đoàn thể trên địa bàn.
14	Phản đầu năm 2026 đạt tiêu chí “Phường không ma túy”: 66,67% (24/36 khóm).	6/36	12/36	18/36	24/36	Tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy sâu rộng đến từng hộ dân; rà soát, quản lý chặt địa bàn, đối tượng nguy cơ, phát hiện sớm và xử lý kịp thời; đẩy mạnh cai nghiện, quản lý sau cai, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng; phát huy vai trò tổ tự quản, khóm – tổ dân phố, các đoàn thể trong giám sát, tố giác tội phạm; đồng thời xây dựng môi trường sống lành mạnh, tạo việc làm, sinh kế ổn định để phòng ngừa tái nghiện, từng bước mở rộng số khóm đạt tiêu chí “không ma túy”.	Công an phường Châu Đức	Các phòng, trung tâm liên quan, các khóm trên địa bàn
15	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch	100	100	100	100	Đầu tư, nâng cấp hệ thống cấp nước; mở rộng mạng lưới đến các khu dân cư chưa	Xí nghiệp	Phòng Văn hóa

						phủ kín; vận động người dân đầu nôi, sử dụng nước sạch hợp vệ sinh.	Môi trường Đô thị phường Châu Độc	– Xã hội và các đơn vị có liên quan
16	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	100	100	100	100	Tổ chức thu gom rác đúng lịch, đúng tuyến; tăng cường xã hội hóa dịch vụ môi trường; tuyên truyền phân loại rác tại nguồn, nâng cao ý thức cộng đồng.	Xí nghiệp Môi trường Đô thị phường Châu Độc	Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị có liên quan
17	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	≥90	≥90	≥90	≥90	Rà soát thủ tục đủ điều kiện, chuẩn hóa quy trình; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan
18	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	100	100	100	100	Triển khai thống nhất các phần mềm quản lý điều hành; cập nhật, theo dõi tiến độ nhiệm vụ thường xuyên; tăng kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội, đơn vị liên quan
19	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính hàng năm	100	100	100	100	Nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị, qua đó nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng hàng năm.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan
20	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn và trước hạn	100	100	100	100	Tập trung nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn và trước hạn thông qua việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông	Các Phòng chuyên môn, Trung tâm phường	Trung tâm Phục vụ Hành chính công

						tin, chuyển đổi số, thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử, hạn chế luân chuyển hồ sơ thủ công. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa quy trình nội bộ, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ; tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ giải quyết từng hồ sơ cụ thể. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp chậm trễ, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và tổ chức		
21	Tỷ lệ cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính	Tối thiểu 30	Tối thiểu 30	Tối thiểu 30	Tối thiểu 30	Tập trung đẩy mạnh cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính thông qua việc rà soát, đơn giản hóa quy trình giải quyết hồ sơ, loại bỏ các khâu trung gian không cần thiết. Kiểm soát chặt chẽ trách nhiệm của cán bộ, công chức trong xử lý hồ sơ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến và số hóa hồ sơ nhằm rút ngắn thời gian tiếp nhận, xử lý và trả kết quả.	Các Phòng chuyên môn, Trung tâm phường	Trung tâm Phục vụ Hành chính công
22	Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền	≥95	≥95	≥95	≥95	- Tiếp nhận, xem xét và giải quyết kịp thời các đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền; đối với đơn không thuộc thẩm quyền, thực hiện hướng dẫn, chuyển xử lý theo đúng quy định. - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thực hiện tiếp công dân định kỳ và đột xuất; phân công cán bộ thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên theo quy định.	Văn phòng HĐND và UBND	Các Phòng chuyên môn, Trung tâm phường
23	Phê duyệt điều chỉnh tối thiểu 02 đồ án quy hoạch phân khu, lập mới tối thiểu 01 quy hoạch phân khu phù hợp với quy hoạch chung đô			X		Tập trung rà soát các quy hoạch, định hướng phát triển của địa phương để cập, hoàn chỉnh quy hoạch đảm bảo tầm nhìn phát triển ổn định và lâu dài.	Phòng kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

	thị liên phường Châu Đốc – Vĩnh Tế							
24	Phê duyệt danh mục vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026.	X					Phòng kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan